

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

Bản án số: 17/2023/HS-ST.

Ngày: 05-7-2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Ngô Đình Quốc.
- Ông Nguyễn Bá Tòng.

Thư ký phiên tòa: ông Dương Thiện Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: ông Trần Lê Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế T, sinh năm 1995, tại tỉnh Phú Yên (tên gọi khác: không); nơi đăng ký thường trú và cư trú hiện nay: thôn TQ, xã H, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: nhân viên giao hàng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Nguyễn N, sinh năm 1963; mẹ: Nguyễn Thị N2, sinh năm 1963; bị cáo là con duy nhất; vợ: Trần Thị Thu H, có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang tại ngoại (Có mặt).

*** Bị hại: Trần Th1 (chết). Những người đại diện hợp pháp của bị hại Th1:**

- Ông Trần Th2, sinh năm 1966; Nơi cư trú: khu phố P3, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Ông Trần Đ, sinh năm 1970; Nơi cư trú: khu phố M, phường HHB, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bà Trần Thị T2, sinh năm 1967; Nơi cư trú: khu phố B, phường HXT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bà Trần Thị Th3, sinh năm 1974; Nơi cư trú: khu phố P1, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bà Trần Thị L1, sinh năm 1977; Nơi cư trú: khu phố M, phường HHB, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bà Trần Thị L2, sinh năm 1981; Nơi cư trú: khu phố Thạch Châm, phường Hoà Xuân Tây, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của các ông Đ, bà T3, bà Th3, bà L, bà L2: ông Trần Th2, sinh năm 1966; Nơi cư trú: khu phố P3, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 21/01/2023, Nguyễn Thế T có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô mang biển số 55P1-8189 (T là chủ sở hữu) lưu hành hướng Đông – Tây trên đường V thuộc thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố P1, phường HHT, thị xã Đ, Nguyễn Thế T điều khiển xe mô tô vượt không đảm bảo khoảng cách an toàn dẫn đến bánh trước xe mô tô tông (va) vào phía sau bánh bên trái xe đạp do ông Trần Th1 (sinh năm 1937, trú tại khu phố P1, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên) điều khiển lưu hành cùng chiều phía trước gây tai nạn. Hậu quả, ông Th1 bị thương, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì chết, 02 xe hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 24/2023/TT ngày 13/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: nguyên nhân chết của ông Trần Th1 do chấn thương sọ não/đa chấn thương; nồng độ cồn trong máu của ông Trần Th1 là 1,16mg/100ml.

Tại Bản định giá tài sản số 13KL-/HĐĐGTS ngày 06/3/2023 của Hội đồng định giá thị xã Đông Hòa kết luận: xe mô tô 55P1-8189 thiệt hại 250.000 đồng; xe đạp thiệt hại trị giá 110.000 đồng.

Về dân sự: Nguyễn Thế T đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại 40.000.000 đồng; gia đình bị hại có đơn bãi nại.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKSĐH ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa truy tố Nguyễn Thế T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng tội, xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên truy tố theo Cáo trạng số: 27/CT-VKSĐH ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thế T cho UBND xã H, thành phố TH, tỉnh Phú Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về dân sự: Bị hại đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại 40.000.000 đồng được gia đình bãi nại, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về đồ vật, tài liệu tạm giữ: Trả 01 giấy phép lái xe hạng A1 cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định; phù hợp về thời gian, địa điểm, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 21/01/2023, tại đường V thuộc thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố P1, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, Nguyễn Thế T điều khiển xe mô tô vượt không đảm bảo khoảng cách an toàn dẫn đến bánh trước xe mô tô tông vào xe đạp do ông Trần Th1 điều khiển lưu hành cùng chiều phía trước làm ông Th1 chết, xe đạp hư hỏng thiệt hại trị giá 110.000 đồng.

Hành vi của bị cáo khi tham gia giao thông vượt xe không đảm bảo khoảng cách là vi phạm khoản 11 Điều 8, khoản 1 Điều 12, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ và Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải, làm thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Tại

thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới tính mạng, tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương đối với người tham gia giao thông, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính đang nuôi 02 con nhỏ, cha đang bị bệnh tâm thần (được UBND xã H xác nhận). Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc biệt bị cáo là lao động chính đang nuôi 02 con nhỏ và nuôi dưỡng cha đang bị bệnh tâm thần, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo thời gian thử thách để bị cáo tự rèn luyện, cải tạo cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: đại diện bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Bị cáo Nguyễn Thế T đã nhận lại Giấy phép lái xe hạng A1 có tại hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thế T 01 (một) năm tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thế T cho UBND xã H, thành phố TH, tỉnh Phú Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục đối với bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thế T phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: bị cáo Nguyễn Thế T, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hoà;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an thành phố Tuy Hoà;
- Công an thị xã Đông Hoà;
- THADS thị xã Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- UBND xã H, TP. Tuy Hoà;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Duyên